**ÔN TẬP CHƯƠNG III – ĐẠI SỐ 9**

**Năm học 2019 – 2020**

**Dạng 1:**

**Bài 1.** Cho phương trình 2x -3y = 5 (*1*)

Cặp số (1; -1) có là nghiệm của phương trình (*1*) không? Tìm thêm một nghiệm khác của phương trình (*1*)

**Bài 2.** Cho các hệ phương trình:

a)  b) 

c)  d) 

e)  f) 

g) 

a) Với giá trị nào của tham số thì các hệ phương trình có nghiệm duy nhất? Vô nghiệm? Vô số nghiệm?

b) Với giá trị nào của *n* thì hệ phương trình a; b có có nghiệm là (x; y) = (-2; 3)

c) Với giá trị nào của *m* thì các hệ phương trình e; f; g có nghiệm là (x; y) = (2; -1)

**Dạng 2:** Giải các hệ phương trình sau:

1)  2)

3)  4) 

5)  6) 

7)  8) 

9)  10) 

11)  12) 

13)  14)******

15)  16) 

**Dạng 3:** Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình

**Bài 1.** Hai địa điểm A và B cách nhau 105 *km*. Cùng một lúc xe máy khởi hành từ A đến B, một xe ôtô khởi hành từ B về A sau 1 giờ 30 phút thì gặp nhau. Tính vận tốc của mỗi xe, biết vận tốc của xe máy nhanh hơn vận tốc của xe ôtô 10 *km/giờ*.

**Bài 2.** Hai ôtô khởi hành cùng một lúc từ hai tỉnh A và B cách nhau 120 *km* đi ngược chiều nhau và gặp nhau sau 1 giờ 20 phút. Tính vận tốc của mỗi xe, biết vận tốc của ô tô đi từ A lớn hơn vận tốc của ô tô đi từ B là 12 *km/giờ*.

**Bài 3.** Tính độ dài hai cạnh góc vuông của một tam giác vuông, biết rằng nếu tăng các cạnh góc vuông lên 2 *m* và 3 *m* thì diện tích sẽ tăng thêm 37 *m2*. Nếu giảm cả hai cạnh đi 2 *m* thì diện tích sẽ giảm đi 26 *m2*.

**Bài 4.** Một khu vườn hình chữ nhật có chu vi là 120 *m*. Nếu giảm chiều dài 6 *m* và tăng chiều rộng 6 *m* thì diện tích tăng 24 *m2*. Tìm các kích thước khu vườn.

**Bài 5.** Một khu vườn hình chữ nhật có chu vi là 96 *m*. Nếu tăng chiều dài 4 *m* và giảm chiều rộng 2 *m* thì chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Hỏi kích thước khu vườn đó là bao nhiêu?

**Bài 6.** Hai người cùng làm một công việc sau 32 ngày thì xong. Nếu người thứ nhất làm 3 ngày và người thứ hai làm 6 ngày thì cả hai người làm được công việc. Hỏi mỗi người làm một mình thì bao lâu xong công việc?

**Bài 7.** Hai vòi nước cùng chảy vào 1 bể cạn trong 12 *giờ* thì đầy. Nếu vòi I chảy 6 *giờ* và vòi II chảy 8 *giờ* thì chỉ được  bể nước. Hỏi chảy riêng thì mỗi vòi chảy trong bao lâu sẽ đầy bể?

**Bài 8.**Số tiền mua 12 quyển vở và 5 cây bút là 138 000 *đồng*. Số tiền mua 3quyển vở và 2 cây bút là 48 000 *đồng*. Hỏi giá mỗi quyển vở và mỗi cây bút là bao nhiêu đồng?

**Bài 9.** Trong phòng học có một số ghế dài. Nếu xếp mỗi ghế ba học sinh thì sáu học sinh không có chổ. Nếu xếp mỗi ghế bốn học sinh thì thừa một ghế. Hỏi lớp có bao nhiêu ghế và bao nhiêu học sinh?

**Bài 10.** Tìm một số có hai chữ số biết rằng chữ số hàng chục lớn hơn chữ số hàng đơn vị là 5. Nếu đổi chổ hai chữ số cho nhau sẽ được một số bằng  số cho ban dầu. Tính số cho ban đầu.

**Bài 11.** Tìm một số có hai chữ số, biết rằng hai lần chữ số hàng đơn vị lớn hơn chữ số hàng chục là 3 và viết theo thứ tự ngược lại thì được số mới nhỏ hơn số đã cho 18 đơn vị.

**Bài 12.** Tìm một số có hai chữ số, biết rằng ba lần chữ số hàng chục lớn hơn chữ số hàng đơn vị là 2 và viết theo thứ tự ngược lại thì được số mới lớn hơn số đã cho 36 đơn vị.

**Bài 13.** Hai số hơn kém nhau 12 đơn vị. Nếu chia số nhỏ cho 7 và chia số lớn cho 5 thì thương thứ nhất kém thương thứ hai 4 đơn vị. Tìm hai số đó.

**Bài 14.** Hai ôtô khởi hành cùng một lúc từ TP. HCM và Phan Thiết cách nhau 225 *km*, đi ngược chiều và gặp nhau sau 3 *giờ*. Tính vận tốc của mỗi ôtô, biết rằng ôtô đi từ TP. HCM có vận tốc lớn hơn vận tốc ôtô đi từ Phan Thiết là 15 *km/giờ*.

**Bài 15.** Một ôtô đi trên quãng đường AB với vận tốc 50 *km/h* rồi tiếp tục đi từ B đến C với vận tốc 45 *km/h*. Biết quãng đường từ A đến C là 165 *km* và thời gian đi từ A đến B ít hơn thời gian đi từ B đến C là  *giờ*. Tính thời gian ôtô đi trên hai quãng đường AB, BC.

**Dạng 4:**

**Bài 1.** Cho hệ phương trình:  (*I*)

Xác định giá trị của *m* để hệ phương trình (*I*) có nghiệm (x; y) thỏa mãn x + y = 3.

**Bài 2.** Cho hệ phương trình (*I*)

Xác định giá trị của *m* để hệ phương trình (*I*) có nghiệm (x; y) thỏa mản x + y = -2.

**Bài 3.** Cho hệ phương trình

Xác định giá trị của *m* để hệ phương trình có nghiệm duy nhất thỏa mãn điều kiện x + y > 0

**Bài 4.** Cho hệ phương trình 

Xác định giá trị của *a* để hệ phương trình có nghiệm (x; y) sao cho S = x2 + y2 đạt giá trị nhỏ nhất.

**Bài 5.** Cho hệ phương trình 

Xác định giá trị của *a* để hệ phương trình có nghiệm (x; y) sao cho S = x2 + y2 đạt giá trị nhỏ nhất.

**Dạng 5:**

Viết phương trình đường thẳng đi qua hai điểm A và B trong mỗi trường hợp sau:

1) A(2; -2) và B(-1; 3) 2)A(-4; -2) và B(2; 1)

3) A(; 2) và B(0; 2)4)A(và B(2; )

**- - - Hết - - -**